

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN THúc ĐẨY CHUYỂN ĐỔI SỐ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC

Vũ Thị Thanh Oanh
Trường Tiểu học Phú Xuyên

Tóm tắt: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý lớp chủ nhiệm (LCN) ở trường tiểu học hoàn toàn phù hợp với tinh thần đổi mới giáo dục, góp phần thực hiện chủ trương đổi mới giáo dục và đào tạo. Ứng dụng CNTT trong quản lý LCN góp phần tạo ra môi trường học tập tích cực cho HS. Bài viết trình bày về Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS(CDS) nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm (CTCN) ở trường tiểu học.

Từ khóa: Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, chất lượng công tác chủ nhiệm lớp, trường tiểu học

APPLICATION OF INFORMATION TECHNOLOGY TO PROMOTE DIGITAL TRANSFORMATION FOR ENHANCING THE QUALITY OF HOMEROOM MANAGEMENT IN PRIMARY SCHOOLS

Abstract: Research on the application of Information Technology (IT) in homeroom class management at primary schools is fully aligned with the spirit of educational innovation and contributes to the implementation of educational reform policies. The integration of IT into homeroom management helps create a positive learning environment for students. This paper discusses the application of Information Technology in promoting Digital Transformation (DT) to improve the quality of homeroom teacher practices in primary schools.

Keywords: Information Technology application; digital transformation; quality of homeroom management; primary school.

Nhận bài: 12/05/2026

Phản biện: 12/06/2026

Duyệt đăng: 15/06/2026

I. MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghệ lần thứ Tư (CMCN 4.0) đang phát triển mạnh mẽ và xâm nhập vào mọi lĩnh vực của đời sống văn hoá xã hội, trong đó có giáo dục. Cùng với đó sự phát triển vượt bậc của các thiết bị di động thông minh, ứng dụng điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI) và Internet vạn vật (IoT) đã mở ra nhiều cơ hội để cách mạng hóa phương pháp dạy học (PPDH) và quản lý lớp học. Việc tận dụng các công cụ CNTT không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giáo dục, dạy học mà còn tối ưu hóa quá trình quản lý, đánh giá và tương tác giữa GV, HS và phụ huynh. Đây là xu hướng tất yếu mà các nhà giáo dục cần nắm bắt để không bị tụt hậu trong kỷ nguyên số. Đội ngũ GV nhiều năm CTCN nhận thấy việc ứng dụng CNTT vào công việc của mình là điều vô cùng cần thiết nhằm nâng cao chất lượng chủ nhiệm lớp. Việc nghiên cứu ứng dụng CNTT trong quản lý LCN ở trường tiểu học hoàn toàn phù hợp với tinh thần đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong quản lý LCN góp phần tạo ra môi trường học tập tích cực cho HS. Từ khi sử dụng các ứng dụng quản lý lớp học trên điện thoại thông minh và máy tính, giáo viên (GV) có nhiều thời gian hơn để lắng nghe và hỗ trợ học sinh (HS).

Công nghệ đã tạo ra các kênh liên lạc thuận tiện và hiệu quả giữa GV và phụ huynh. Các ứng dụng quản lý lớp học trực tuyến, hệ thống thông báo tự động, và nền tảng chia sẻ thông tin cho phép phụ huynh theo dõi tiến trình học tập của con em theo thời gian thực. Công nghệ số giúp GV hỗ trợ từng em HS một cách cá nhân hóa. GV có thể dễ dàng nhận ra khi nào một em đang gặp khó khăn trong môn học nào đó, hoặc khi nào một HS có tiến bộ vượt bậc. Tóm lại, CNS là công cụ mạnh mẽ giúp GV làm CTCN nâng cao chất lượng giáo dục và tạo ra môi trường học tập tốt nhất cho HS lớp mình chủ nhiệm.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề lý luận về Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp

2.1.1. Khái niệm Công nghệ thông tin

CNTT là lĩnh vực sử dụng các phương pháp và công cụ kỹ thuật tiên tiến để hỗ trợ quá trình thu thập, xử lý, lưu trữ, cũng như truyền tải dữ liệu thông qua các tín hiệu kỹ thuật số. CNTT đã được tích hợp rộng rãi trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bao gồm giáo dục, nơi nó đóng vai trò then chốt trong việc cải thiện cả phương pháp giảng dạy lẫn quản lý lớp học. Cùng với sự phát triển của

Internet và các CNS, các công cụ CNTT đã mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tạo ra những thay đổi đột phá trong giáo dục. Những nền tảng như điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), và Internet vạn vật đã giúp kết nối và trao đổi thông tin trở nên nhanh chóng và hiệu quả hơn. Các phương tiện kỹ thuật này không chỉ cải thiện quy trình học tập mà còn tạo ra một môi trường quản lý lớp học thông minh, nơi GV và HS có thể tương tác một cách liên tục và hiệu quả.

2.1.2. Vai trò của CNTT trong hoạt động giáo dục

Vai trò của CNTT trong giáo dục là không thể phủ nhận, đặc biệt trong bối cảnh công nghệ bùng nổ mạnh mẽ như hiện nay. CNTT không chỉ giúp GV cải thiện PPDH mà còn góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và đánh giá kết quả học tập của HS. Với sự hỗ trợ của các công cụ kỹ thuật số, GV có thể tiếp cận và sử dụng các nguồn tài liệu phong phú hơn, từ sách điện tử đến các bài giảng trực tuyến và video minh họa sinh động. Không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ giảng dạy, CNTT còn giúp GV quản lý quá trình học tập của HS một cách hiệu quả hơn. Các hệ thống quản lý học tập (LMS) như Google Classroom và Microsoft Teams giúp GV dễ dàng theo dõi quá trình học tập, đánh giá năng lực của HS và đưa ra phản hồi nhanh chóng.

Ứng dụng CNTT còn mở rộng khả năng tương tác giữa GV, HS và phụ huynh. Các diễn đàn học tập, nhóm trao đổi trực tuyến giúp HS dễ dàng chia sẻ kiến thức, cùng nhau giải quyết các vấn đề học tập, phát triển kỹ năng làm việc nhóm – một trong những kỹ năng quan trọng trong thời đại số.

2.1.3. Vai trò của GV chủ nhiệm (GVCN)

GVCN là người có vai trò rất quan trọng không chỉ quản lý quá trình học tập của HS, GVCN còn phải giám sát các hoạt động liên quan đến kỷ luật, nề nếp, và tinh thần tập thể của lớp. Họ chính là người kết nối giữa nhà trường và gia đình, giúp phụ huynh nắm bắt kịp thời về tình hình học tập và sinh hoạt của con em mình. Vai trò của GVCN không chỉ dừng lại ở việc quản lý lớp học mà còn là người định hướng và tư vấn cho HS về nhiều mặt khác trong cuộc sống. GVCN giúp HS xây dựng các kỹ năng sống, định hướng tương lai, và phát triển khả năng tự lập. Bằng cách lắng nghe và thấu hiểu những khó khăn, nguyện vọng của từng HS, GVCN có thể đưa ra những biện pháp hỗ trợ kịp thời và phù hợp. Ngoài ra, GVCN còn

đóng vai trò quan trọng trong việc tổ chức các hoạt động tập thể nhằm xây dựng tinh thần đoàn kết và hợp tác giữa các HS. GVCN có thể tổ chức các hoạt động ngoại khóa, khuyến khích HS tham gia vào các nhóm học tập cũng như các hoạt động cộng đồng. Qua đó, HS sẽ phát triển kỹ năng làm việc nhóm, khả năng chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau.

2.1.4. Ứng dụng CNTT trong quản lý và tổ chức CTCN lớp

Ứng dụng CNTT vào CTCN trở thành một yếu tố thiết yếu để nâng cao hiệu quả quản lý lớp học. Các công cụ như Padlet, Google Forms, ứng dụng Bee Class, Zalo, ... đã giúp GVCN dễ dàng theo dõi hành vi và kết quả học tập của HS, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho sự tương tác giữa GV, HS và phụ huynh. Việc ứng dụng các phần mềm này giúp GV giảm bớt khối lượng công việc hành chính, cho phép họ tập trung nhiều hơn vào các hoạt động hỗ trợ và hướng dẫn HS. Các công cụ CNTT như Google Forms còn giúp GV thu thập ý kiến từ HS và phụ huynh một cách nhanh chóng, từ đó đưa ra những phản hồi và giải pháp kịp thời. Nhờ ứng dụng CNTT, GVCN không chỉ quản lý lớp học một cách hiệu quả hơn mà còn góp phần tạo ra một môi trường học tập tích cực, nơi HS cảm thấy hứng thú và được khuyến khích phát triển cả về học vấn lẫn nhân cách.

2.2. Thực trạng Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng CTCN lớp ở trường tiểu học Phú Xuyên.

2.2.1. Thuận lợi

Nhà trường đã đầu tư cơ sở vật chất, trang bị máy tính, mạng internet cho các lớp học. Ban giám hiệu ủng hộ và khuyến khích GV ứng dụng CNTT trong giảng dạy và quản lý. Có tập huấn cho GV về ứng dụng CNTT. Đa số GV có kỹ năng sử dụng máy tính và các ứng dụng cơ bản. GV có tinh thần học hỏi, sẵn sàng tiếp cận với phương pháp mới. Nhiều GV đã có kinh nghiệm sử dụng một số phần mềm quản lý lớp học. HS tiểu học hiện nay đã quen thuộc với công nghệ từ nhỏ. HS rất thích sử dụng các thiết bị công nghệ trong quá trình học tập. Khả năng tiếp thu và thích ứng với công nghệ mới của HS rất nhanh. Đa số phụ huynh có thiết bị thông minh và kết nối internet. Phụ huynh quan tâm đến việc học tập của con và muốn theo dõi sát sao. Nhiều phụ huynh ủng hộ việc ứng dụng công nghệ trong giáo dục.

2.2.2. *Khó khăn*

Chưa có quy định cụ thể về việc ứng dụng CNTT trong quản lý lớp học. Một số GV còn e ngại khi sử dụng các ứng dụng mới. Thời gian để học và thích nghi với công nghệ mới còn hạn chế. Khó khăn trong việc lựa chọn công cụ phù hợp từ nhiều ứng dụng có sẵn. HS nhỏ tuổi, một số HS không có điều kiện tiếp cận với thiết bị công nghệ ở nhà. Khả năng tự quản lý và sử dụng công nghệ an toàn của HS còn hạn chế. Sự chênh lệch về kỹ năng sử dụng công nghệ giữa các HS. Nhiều phụ huynh lo ngại về tính bảo mật thông tin của con em, một số phụ huynh chưa có kỹ năng sử dụng công nghệ tốt, chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của công nghệ trong giáo dục.

2.3. Các biện pháp ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng CTCN lớp ở trường tiểu học Phú Xuyên

2.3.1. *Ứng dụng CNTT trong việc liên lạc với phụ huynh HS thông qua phần mềm zalo và enetviet để tạo cầu nối giao tiếp.*

Đầu năm học, do lớp khá đông HS nên CTCN lớp gặp rất nhiều khó khăn vất vả về thu thập thông tin HS đến liên lạc với phụ huynh. Để chấm dứt tình trạng này GV cần vận dụng CDS vào CTCN lớp, việc ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS đã mang lại hiệu quả thiết thực trong CTCN. GV triển khai sử dụng ngay từ đầu năm học bằng cách lập nhóm Zalo trên các thiết bị điện tử. GV gửi thông tin nhóm cho phụ huynh để họ tham gia. Ứng dụng zalo đã hỗ trợ GV xây dựng cầu nối giữa GV và phụ huynh HS, cụ thể như: Giúp GV lập kế hoạch chủ nhiệm lớp với sự tham gia của phụ huynh - Tạo điều kiện trao đổi thông tin giữa GV và phụ huynh về tình hình học tập và rèn luyện của HS ở trường cũng như ở nhà, giúp GV nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của phụ huynh, cho phép GV nhận thông tin về HS một cách nhanh chóng và kịp thời. Hỗ trợ GVCN kết nối với GV bộ môn để cùng quản lý HS một cách hiệu quả. Trong khi sử dụng zalo GV cần khắc phục các hạn chế như: Nhắn tin nhiều nội dung không liên quan, không có giờ. Còn những phụ huynh cập nhật thông tin hai chiều chậm, muộn. Do vậy GV đưa ra một số nội quy sử dụng nhóm zalo lớp. Ngoài ra, GV còn sử dụng ứng dụng này tạo ra các nhóm nhỏ trong lớp, như nhóm HS thi nhóm Đấu trường Vioedu, nhóm Kỹ năng sống... nhằm quản lý và trao đổi thông tin một cách riêng biệt, tránh làm phiền cho

các phụ huynh có con không tham gia hoạt động này. Nhờ vậy, công việc của GVCN được thực hiện một cách chất lượng và hiệu quả hơn.

2.3.2. *Ứng dụng CNTT trong quản lý HS một cách hiệu quả*

Ngay từ đầu năm học, GV dành thời gian tìm hiểu chi tiết về hoàn cảnh gia đình, địa chỉ, ảnh lực học tập... của từng HS. Để thể hiện tốt vai trò của một GVCN trước hết GV cần nắm vững những thông tin quan trọng. Vì vậy, ngay từ đầu năm GV cần thiết kế biểu mẫu trực tuyến và gửi đường link cho phụ huynh nhằm thu thập, cập nhật thông tin của HS một cách nhanh chóng, chính xác. Sau khi thu thập đầy đủ thông tin của HS, GV tiến hành đối chiếu và rà soát thông tin của lớp trên hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục (trung.hanoi.edu.vn) để thuận tiện cho việc theo dõi và sử dụng. Đây là một phần mềm hỗ trợ quản lý hồ sơ, thông tin HS cũng như đánh giá năng lực phẩm chất của HS. Việc ứng dụng hệ thống này hoàn toàn phù hợp với xu hướng đổi mới và ứng dụng CNTT trong giáo dục hiện nay.

2.3.3. *Ứng dụng CNTT tạo môi trường học tập tự chủ, thi đua sôi nổi, tích cực và vui vẻ*

GV rèn HS tự học ở nhà bằng việc quay video gửi lên trang Padlet của lớp. Tạo ra các hoạt động phong trào thi đua sôi nổi của lớp để HS được chia sẻ học tập với nhau và các sản phẩm cũng được gửi lên trang Padlet. Việc đó không chỉ giúp HS tự tin hơn, sử dụng công nghệ nhanh nhẹn và linh hoạt hơn, giúp HS có những hành trang số nhất định ngay từ lớp 1. Bên cạnh việc tạo môi trường học tập trên Padlet GV còn sử dụng BeeClass để hỗ trợ việc theo dõi, đánh giá kết quả học tập và thái độ của HS một cách chính xác và kịp thời. Việc ứng dụng Bee Class giúp GV theo dõi sự tiến bộ của HS từ ngày đầu năm học, qua đó có những điều chỉnh phù hợp để thúc đẩy HS phát triển toàn diện. Việc sử dụng các trò chơi như Vòng quay ngẫu nhiên, Bee Race hay Túi mù... trên nền tảng Bee Class không chỉ giúp HS thư giãn mà còn kết hợp việc học với giải trí một cách tự nhiên. Thông qua các 11 trò chơi, GV có thể tạo ra không khí học tập sôi nổi, giúp HS giảm căng thẳng, nâng cao tinh thần đoàn kết và đặc biệt là khuyến khích sự tham gia tích cực. Việc kết hợp hệ thống tích điểm trong trò chơi sẽ là động lực để HS thi đua, phát huy năng lực cá nhân cũng như kỹ năng làm việc nhóm.

2.3.4. Trồng “Cây hạnh phúc tích điểm đổi quà” trên Google Sheets

Sử dụng Google Sheets để theo dõi và quản lý điểm tích lũy của HS thông qua hình thức “trồng cây hạnh phúc”. Mỗi HS sẽ tích điểm và “chăm sóc” cây của mình bằng cách hoàn thành các tiêu chí học tập, rèn luyện sau đó đổi điểm lấy phần thưởng. Cách làm này giúp GV quản lý LCNhiệm quả, đồng thời tạo động lực học tập cho HS. Khi HS hoàn thành nhiệm vụ hay làm bài tập chính xác, GV khích lệ HS bằng cách tích cột tương ứng. HS hoàn thành % tiến độ nhiều nhất (trồng cây hạnh phúc nở hoa) sẽ được nhận quà từ GV, GV có thể thưởng cuối tháng hoặc tổng hợp theo kì.

GV thực hiện các bước: Bước 1: Thiết lập tiêu chí tích điểm giúp HS thay đổi thái độ, hành vi tích cực hơn GV thiết lập các tiêu chí để tích điểm trong ngày như: Hoàn thành bài tập đúng hạn, giải được 13 bài tập khó, sôi nổi, giữ kỷ luật tốt, giữ gìn vệ sinh lớp học, giúp đỡ bạn bè. GV thống nhất các tiêu chí này với HS LCNtrong tiết sinh hoạt đầu năm để HS nắm được và có động lực. Bước 2: Tạo bảng tính Google Sheets và nhập dữ liệu ban đầu GV truy cập Google Sheets và tạo một bảng tính mới. Tạo các cột sau để lưu thông tin HS như: Tên HS, lớp, ngày, tháng, năm, tiến độ, hình ảnh mô tả quá trình phát triển của 1 cây hoa

2.3.5. Tích hợp CNTT vào quá trình giảng dạy để nâng cao hiệu quả giáo dục trong từng tiết học.

a. GV tiến hành thiết kế bài giảng và ứng dụng CDS với trí tuệ nhân tạo AI. Để có một tiết học thực sự hiệu quả, chất lượng và thu hút sự chú ý của HS, việc chuẩn bị kỹ lưỡng là vô cùng quan trọng. Dựa trên yêu cầu cần đạt và nội dung bài học, GV ứng dụng CNTT để tìm kiếm hình ảnh, tư liệu phù hợp nhằm thiết kế bài giảng điện tử một cách trực quan, sinh động. Trong quá trình thực hiện GV sử dụng các phần mềm như PowerPoint, iSpring để xây dựng các hoạt động giảng dạy qua các slide, giúp HS dễ dàng tiếp cận và tiếp thu kiến thức hơn. Đặc biệt, tôi đã áp dụng công nghệ AI vào thiết kế bài giảng, không chỉ nâng cao tính thẩm mỹ mà còn làm cho bài giảng trở nên sống động hơn. Việc tích hợp nhân vật ảo AI vào các bài học giúp HS hứng thú hơn, tạo ra môi trường học tập tương tác và hiệu quả hơn.

b. Khuyến khích HS học tập chủ động qua các sân chơi trí tuệ trên internet như Đấu trường VioEdu,... Ngoài thời gian HS học trên lớp thì GV

luôn động viên HS tham gia các sân chơi trí tuệ do nhà trường phát động. Ở sân chơi đó HS không chỉ được học tập, ôn tập củng cố kiến thức mà còn được tham gia các trò chơi trí tuệ rất bổ ích. Trên hệ thống đó HS sẽ học tập chủ động thông qua lớp học ảo, tương tác với các nhân vật AI nên HS rất hứng thú. Với mỗi HS GV lập cho HS một tài khoản để đăng nhập lên hệ thống. Kiến thức trên phần mềm được bổ dọc theo từng chuyên đề với video bài giảng, bài tập luyện tập và bài kiểm tra. Sau khi đăng nhập HS tương tác trực tiếp trên hệ thống và hệ thống sẽ có phản hồi đánh giá ngay. Do vậy HS sẽ biết được những kiến thức mình đã đạt hoặc chưa đạt. Từ đó giúp HS chủ động mà không cần quá nhiều sự hỗ trợ từ ba mẹ, dần hình thành thói quen tự giác, tự duy tự chủ và kích thích trẻ khám phá tìm tòi tri thức mới.

2.3.6. Ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả tiết hoạt động trải nghiệm.

HS ở lứa tuổi tiểu học tiết HĐTN đóng vai trò vô cùng quan trọng. Nhờ ứng dụng CNS mà tiết HĐTN diễn ra nhẹ nhàng nhưng hiệu quả. Ở giờ sinh hoạt lớp những hoạt động cơ bản của HĐTN như HS nhận xét đánh giá cuối tuần, đề ra kế hoạch và biện pháp thực hiện kế hoạch cho tuần mới, GV ứng dụng CNTT để tổ chức các hoạt động lồng ghép theo chủ đề, chủ điểm nhằm mang lại hứng thú cho HS: khởi động tạo bầu không khí vui vẻ. Tổ chức trò chơi: Rung chuông vàng, hoa hồng tặng cô, noi gương anh bộ đội, món quà tặng mẹ, hái lộc đầu xuân.... - Xem tư liệu liên quan đến các chủ đề, chủ điểm. Sử dụng AI để sáng tác bài hát, bản nhạc bắt trend lời cuốn HS. Khích lệ, động viên những HS có thành tích, có tiến bộ bằng thư khen, phần thưởng.

2.3.7. Ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho HS tiểu học.

GD kĩ năng sống (KNS) cho HS, đặc biệt là HS lớp 1, là một vấn đề quan trọng trong giáo dục. Giáo dục KNS đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho HS những kĩ năng cơ bản, giúp HS ứng phó linh hoạt với những thay đổi của xã hội hiện đại, trong bối cảnh đất nước không ngừng phát triển và hội nhập. Để nâng cao hiệu quả GD KNS, GV ứng dụng CNTT vào giảng dạy thông qua các hoạt động trực quan sinh động trên slide và video. Nội dung được lồng ghép vào các trò chơi, câu chuyện, chương trình bổ ích dành cho thiếu nhi, giúp HS tiếp thu một cách tự nhiên và

hứng thú. Sau mỗi hoạt động, HS được khuyến khích chia sẻ cảm nhận và rút ra bài học, góp phần phát triển tư duy phản biện và kỹ năng giao tiếp. Ngoài ra GV khuyến khích HS tham gia sân chơi Kỹ năng sống trên Internet. Đây là một môi trường học tập trực tuyến tương tác dành cho HS tiểu học. Sân chơi dựa trên khung của chương trình HĐTN GDPT 2018 kết hợp với các yếu tố công nghệ hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và phát triển KNS, giá trị sống đạo đức, văn hóa ứng xử của HS trong thời đại số.

III. KẾT LUẬN

Xuất phát từ quan điểm đổi mới giáo dục, mục tiêu chương trình GDPT 2018, yêu cầu của thời đại CMCN 4.0 với đặc điểm riêng của trường Tiểu học

TT Phú Xuyên, trong ứng dụng CNTT trong CDS trong công tác CTCN lớp. Bài viết làm rõ một số vấn đề lý luận về ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS trong CTCN lớp. Tác giả tiến hành khảo sát phân tích thực trạng Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS trong CTCN lớp ở trường Tiểu học Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Trên cơ sở lý luận và thực tiễn bài viết đề xuất 7 biện pháp Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng CTCN lớp. Các biện pháp có tính khả thi cao và đã được khảo nghiệm, áp dụng trong quản lý, chỉ đạo Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng CTCN lớp ở trường Tiểu học Phú Xuyên. Kết quả nghiên cứu góp phần thực hiện tốt Chương trình GDPT cấp tiểu học 2018 của trường tiểu học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT quy định về chương trình GDPT. Hà Nội
- Nguyễn Thị Minh Phương (2020). Ứng dụng CNTT trong dạy học ở trường tiểu học. Tạp chí Giáo dục, số 476, tr. 1-5.
- Trần Kiều (2019). Đổi mới PPDH ở tiểu học. NXB Giáo dục Việt Nam.
- Vũ Thị Thanh Oanh (2026), Ứng dụng CNTT thúc đẩy CDS nhằm nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp. SKKN
- Lê Công Triêm (2021). Quản lý lớp học hiệu quả trong giáo dục tiểu học. NXB Đại học Sư phạm.